



MAYA SCHOOL

TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ MAYA

Maya.edu.vn | Facebook.com/Maya.School

TUYỂN SINH: Admissions@mayaschool.edu.vn | 0971.69.8228 / 0971.58.8228

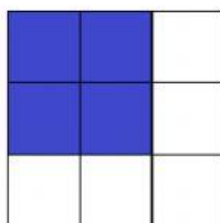
VĂN PHÒNG: Office@mayaschool.edu.vn | 0961.77.8228

MATHEMATICS

Exercise No 7 : Ôn tập cuối năm

Teacher : Nguyễn Thị Hậu

Bài 1. Tìm phân số chỉ phần đã tô màu trong hình dưới đây:



A. $\frac{4}{5}$

B. $\frac{4}{9}$

C. $\frac{5}{9}$

D. $\frac{5}{4}$

Bài 2. Trong các phân số sau, phân số nào bằng 1?

A. $\frac{3}{4}$

B. $\frac{5}{2}$

C. $\frac{19}{19}$

D. $\frac{2021}{2020}$

Bài 3. Con hãy điền số thích hợp vào chỗ chấm: 1 giờ 12 phút = ... phút.

Bài 4. Con hãy điền số thích hợp vào chỗ chấm: 6 tấn 4 tạ = ... tạ

Bài 5. Hình bình hành có đáy bằng 15 m; chiều cao bằng $\frac{2}{3}$ đáy. Diện tích hình bình hành đó là:

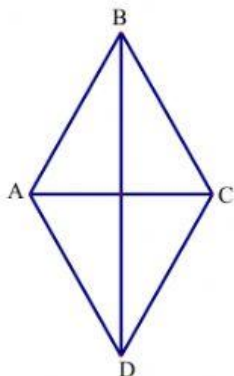
A. $15m^2$

B. $150m^2$

C. $15dm^2$

D. $150dm^2$

Bài 6. Cho hình thoi ABCD (hình vẽ). Khẳng định nào dưới đây là SAI?



- A. Chỉ có duy nhất 1 cặp cạnh song song với nhau.
- B. Hai đường chéo AC và BD vuông góc với nhau.
- C. Có $AB = BC = CD = DA$
- D. AB song song với CD.

Bài 7. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau:

$$\text{grape} + \text{grape} + \text{grape} = 30$$

$$\text{grape} + \text{strawberry} + \text{strawberry} = 18$$

$$\text{strawberry} - \text{orange} = 2$$

$$\text{grape} = \dots\dots\dots$$

$$\text{strawberry} = \dots\dots\dots$$

$$\text{orange} = \dots\dots\dots$$

Bài 8. Tìm số thích hợp để điền vào chỗ có dấu chấm sau: $12m^2 15dm^2 = \dots\dots dm^2$.

Bài 9. Trong các phân số sau $\frac{2030}{2033}$; $\frac{7}{9}$; $\frac{8}{7}$; $\frac{59}{81}$, phân số nào lớn nhất?

Trả lời: $\frac{\boxed{}}{\boxed{}}$

Bài 10. Tính diện tích của hình thoi biết độ dài hai đường chéo lần lượt là 25cm và 22cm.

(cm²).

Bài 11. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Tìm x, biết $\frac{12}{7} \times x = \frac{4}{49}$.

Trả lời: $x = \frac{\square}{\square}$

Bài 12. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Tìm x, biết $x : \frac{9}{32} = \frac{8}{15}$.

Trả lời: $x = \frac{\square}{\square}$

Bài 13. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Kết quả của phép tính $\frac{2}{3} - \frac{8}{15}$ là:

Trả lời: $\frac{\square}{\square}$

Bài 14. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Kết quả của phép tính $\frac{8}{7} - \frac{4}{5}$ là:

Trả lời: $\frac{\square}{\square}$

Bài 15. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Kết quả của phép tính $\frac{5}{18} + \frac{3}{4}$ là:

Trả lời: $\frac{\square}{\square}$

Bài 16. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Kết quả của phép tính $\frac{6}{7} \times \frac{14}{3}$ là:

Trả lời:

Bài 17. Viết câu trả lời ở dạng phân số tối giản.

Kết quả của phép tính $\frac{8}{21} : \frac{4}{3}$ là:

Trả lời: $\frac{\square}{\square}$

Bài 18. Chị hơn em 9 tuổi. Tuổi em bằng $\frac{2}{5}$ tuổi chị. Tính tổng số tuổi của hai chị em.

(tuổi).

Bài 19. Hai giá sách có tất cả 45 quyển sách. Biết rằng số sách ở giá thứ nhất bằng

$\frac{2}{3}$ số sách ở giá thứ hai. Tính số sách ở mỗi giá.

Trả lời: Giá thứ nhất có cuốn, giá thứ hai có cuốn.

Bài 20. Trên bản đồ tỷ lệ 1 : 500, chiều rộng phòng học của lớp em đo được 4cm. Hỏi chiều rộng thật của phòng học đó là mấy mét?

(m).

Bài 21. Tính giá trị của biểu thức: $99 \times 87 + 99 \times 11 + 99 \times 2$.

Bài 22. Tính giá trị của biểu thức: $231 \times 97 + 231 \times 5 - 231 \times 2$.

Bài 23. Tổng độ dài hai đường chéo của một hình thoi là 35dm, tỉ số hai đường chéo là $\frac{3}{4}$. Tính diện tích hình thoi đó.

 (dm²).

Bài 24. Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài là 20m, chiều rộng bằng $\frac{4}{5}$ chiều dài.

Tính diện tích của mảnh đất đó.

 (m²).

Bài 25. Hình bình hành có diện tích là 42 dm². Biết độ dài đáy là 6dm. Tính chiều cao của hình bình hành đó.

 (dm).